TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM DƯƠNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HS-ST
Ngày 08-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Minh Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nghị

Bà Kiều Thị Thắng

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đỗ Thị Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Dương

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương tham gia phiên toà*:** Ông Đầu Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã An Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với:

- Bị cáo Bùi Văn Q, sinh năm 1989 tại xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Ấ, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N và bà Bùi Thị T; vợ: Bố Thị T; con: Có 02 con; tiền án: Có 01 tiền án: Tại Bản án số 51/2022/HSST ngày 15/4/2022, Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xử phạt Bùi Văn Q 15 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 21/02/2023 Bùi Văn Q chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 2034/QĐ-TA ngày 24/7/2009 của Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc đối với Bùi Văn Q, thời hạn 24 tháng, Ngày 27/11/2010 Q chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc; Tại Quyết định số 43/QĐ-TA ngày 10/10/2018 Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn Q, thời hạn 22 tháng, ngày 03/6/2020 Q chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2023 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà P - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn Q là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2005. Khoảng 11 giờ ngày 11/6/2023, Bùi Văn Q đi xe khách từ nhà ở huyện L, tỉnh Hòa Bình đến thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm việc làm thuê. Khi đến thị trấn H, Q đi bộ vào đường liên thôn thuộc tổ dân phố L, thị trấn H để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, Q đã hỏi mua 01 gói nhỏ ma túy (heroin) với số tiền 200.000đồng của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Bùi Văn Q cầm gói nhỏ ma túy heorin trên tay rồi đi bộ ra đường Quốc lộ 2C thì bị tổ công tác của Công an huyện Tam Dương đang làm nhiệm vụ trên địa bàn phát hiện Q có dấu hiệu khả nghi nên đến kiểm tra. Bùi Văn Q thấy vậy liền ném gói ma túy xuống nền đường rồi bỏ chạy được khoảng 30m thì bị tổ công tác Công an huyện Tam Dương bắt giữ và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ: Thu tại nền đường 01 gói nilon, bên trong chứa chất cục bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu A1 (Q khai là ma túy heroine, tàng trữ để sử dụng); thu tại túi quần bên phải của Bùi Văn Q 02 bơm kim tiêm xi lanh nhựa chưa qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 1685/KL-KTHS ngày 15/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *"Mẫu chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,1407gam (Không phảy một bốn không bảy gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Heroine. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,1101gam cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ vụ 1594"..."*.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Bùi Văn Q, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lý lịch của người này nên không có căn cứ để xử lý đối với đối tượng trên.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại Cáo trạng số: 55/CT-VKSTD ngày 04/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Bùi Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo; giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Bùi Văn Q từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tam giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật. Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt và gửi bản luận cứ bào chữa cho Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không bào chữa, tranh luận bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Tam Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo là bà P vắng mặt, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà P theo quy định tại Điều 291 BLTTHS

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện: Khoảng 11 giờ ngày 11/6/2023, tại khu vực đường liên thôn thuộc tổ dân phố L, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Công an huyện Tam Dương phát hiện, bắt quả tang Bùi Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,1407gam chất ma túy (heroine) mục đích để sử dụng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma tuý là tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội. Ngoài ra, ma túy là nguyên nhân ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, xói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo bị nghiện ma túy từ lâu, đã hai lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, và có một tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng bị cáo không những không lấy làm bài học để từ bỏ ma túy mà lại tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật. Do bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt là phù hợp.

[4] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định và 02 bơm kim tiêm xi lanh nhựa chưa qua sử dụng.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, thuộc trường hợp được miễn án phí, tại phiên tòa bị cáo đề nghị được miễn án phí, vì vậy Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Q 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/6/2023).

2. Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại, gồm: 0,1101g mẫu cùng toàn bộ bao gói và 02 bơm kim tiêm xi lanh nhựa chưa qua sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2023 giữa Công an huyện Tam Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương)

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Văn Q không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Công an huyện Tam Dương;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Minh Hoàng